

Vũng Liêm, ngày 24 tháng 8 năm 2020

Số: 54/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T là chị **Lê Hồng C**, sinh năm 1992
(Theo văn bản uỷ quyền ngày 17/6/2020)

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1. Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1964

2. Anh **Võ Văn Đ**, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: ấp T, xã A, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn T và chị Nguyễn Thị L anh Võ Văn Đ thống nhất thoả thuận: Chị L anh Đ thừa nhận còn nợ ông T số tiền hụi là 253.700.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu bảy trăm nghìn đồng) và tiền vốn vay là 97.100.000đ (Chín mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) tổng cộng là 350.800.000đ (Ba trăm năm mươi triệu tám trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Văn Đ có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn T số tiền nợ hụi là 253.700.000đ (Hai trăm năm mươi ba triệu bảy

trăm nghìn đồng) và tiền vốn vay là 97.100.000đ (Chín mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng) tổng cộng là 350.800.000đ (Ba trăm năm mươi triệu tám trăm nghìn đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Nguyễn Thị L và anh Võ Văn Đ thỏa thuận có trách nhiệm nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên buộc chị L anh Đ phải nộp số tiền 8.770.000đ (Tám triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm tương ứng với số tiền và thời gian phải thi hành theo Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui